

**PHƯƠNG ÁN**  
**Tổ chức hoạt động vận tải hành khách công cộng**  
**đường bộ, đường thủy nội địa liên tỉnh**

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải ban hành hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định tạm thời các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo từng cấp độ dịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Công văn số 2720/UBND-TH ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện các biện pháp chuyên môn y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 5720/VP-TH ngày 27/10/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hoạt động vận tải hành khách công cộng liên tỉnh.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Sở Giao thông vận tải xây dựng Phương án tổ chức hoạt động vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa liên tỉnh, cụ thể:

**A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Khôi phục lại hoạt động vận tải hành khách phù hợp với từng cấp độ phòng, chống dịch COVID-19; tạo điều kiện để vận chuyển hành khách phục vụ nhu cầu thiết yếu và đi lại của nhân dân, bảo đảm an toàn, thống nhất giữa các tỉnh, thành phố, khu vực; kết nối hiệu quả giữa các phương thức vận tải hành khách; góp phần thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế và tạo điều kiện để vận chuyển hành khách và phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân bảo đảm an toàn, liên thông, thống nhất giữa các địa phương.

- Chủ động ngăn chặn và kiểm soát có hiệu quả sự lây lan dịch bệnh COVID-19 trong hoạt động vận tải. Hỗ trợ tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã trong hoạt động do tác động bởi dịch bệnh COVID-19; chuẩn bị tốt các điều kiện để thúc đẩy sớm phục hồi, phát triển hoạt động vận tải gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

## **B. NỘI DUNG**

### **I. Tổ chức vận chuyển hành khách công cộng đường bộ liên tỉnh**

#### **1. Hoạt động vận chuyển xe chạy tuyến cố định, xe buýt**

Căn cứ bảng tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế.

Được hoạt động trên các tuyến từ vùng xanh (cấp 1) hoặc vùng vàng (cấp 2) của tỉnh Sóc Trăng đến các tỉnh, thành phố công bố có dịch ở cấp 1 hoặc cấp 2 và bến xe khách hai đầu tuyến (điểm đầu, điểm cuối đối với tuyến xe buýt) ở khu vực có dịch ở cấp 1 hoặc cấp 2. Trường hợp trên hành trình di chuyển trên tuyến đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4 thì không được dừng, đỗ đón trả khách.

##### **1.1 Tần suất khai thác**

Theo sự thống nhất của Sở Giao thông vận tải hai đầu tuyến và tối đa không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở Giao thông vận tải công bố (số chuyến/bến/tháng), không quá 50% tần suất khai thác đối với các tuyến xe buýt và được thông báo đến các đơn vị khai thác tuyến.

##### **1.2 Phương tiện hoạt động tuyến**

- Xe chạy tuyến cố định chờ không vượt quá 50% số chỗ trên xe theo thiết kế (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm); đảm bảo yêu cầu 5K.

- Xe buýt chờ không vượt quá 50% số người được phép chờ; đảm bảo yêu cầu 5K

- Xe chạy tuyến cố định, xe buýt khi vận chuyển hành khách phải có danh sách hành khách theo phụ lục đính kèm phương án.

##### **1.3 Lái xe và nhân viên phục vụ trên xe**

Hoạt động di chuyển của lái xe và nhân viên phục vụ trên xe ra/vào tỉnh được áp dụng theo nội dung như đối với người dân tại Quyết định số 2750/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

a) Trường hợp đi từ tỉnh Sóc Trăng đến các tỉnh, thành phố: Phải tuân thủ 5K và các biện pháp phòng chống dịch của địa phương nơi đến.

b) Trường hợp từ các tỉnh, thành phố vào tỉnh Sóc Trăng hoặc từ tỉnh Sóc Trăng đến các tỉnh, thành phố khác quay về tỉnh.

- Lái xe và nhân viên phục vụ có giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19 ít nhất 14 ngày (đối với loại vắc xin phải tiêm 02 mũi thì mũi 2 đã tiêm ít nhất 14 ngày) hoặc có giấy chứng nhận đã điều trị khỏi bệnh COVID-19 không quá 06 tháng và đến từ vùng không có dịch (Nếu đến từ vùng có dịch phải có Giấy chứng nhận kết quả xét nghiệm âm tính với SAR-Cov-2 trong 72 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm).

- Trường hợp lái xe, nhân viên phục vụ trên xe thực hiện nhiều vòng chuyển (lượt đi và lượt về): đơn vị kinh doanh vận tải bố trí chỗ nghỉ ngơi riêng cho lái xe và nhân viên phục vụ trên xe, hạn chế tiếp xúc người xung quanh, tuân thủ “Thông điệp 5K”, tự theo dõi sức khỏe cho đến chuyến đi tiếp theo. Nếu có biểu hiện các triệu chứng ho, sốt, khó thở, đau mỏi cơ, đau rát họng... thì thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

- Trường hợp lưu trú tại tỉnh Sóc Trăng

+ Đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe có địa chỉ thường trú tại Sóc Trăng: được về nhà và tuân thủ quy định khi di chuyển nội tỉnh; tự theo dõi sức khỏe tại nhà cho đến chuyển đi tiếp theo. Nếu có biểu hiện các triệu chứng ho, sốt, khó thở, đau mỏi cơ, đau rát họng... thì thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

+ Trường hợp lái xe, nhân viên phục vụ trên xe lưu trú tạm thời thì đơn vị vận tải phải bố trí chỗ ở riêng biệt cho lái xe, hạn chế tiếp xúc người xung quanh. Nếu có biểu hiện các triệu chứng ho, sốt, khó thở, đau mỏi cơ, đau rát họng... thì thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

#### 1.4 Hành khách tham gia vận chuyển

Hoạt động vận chuyển hành khách ra/vào tỉnh áp dụng theo quy định như đối với người dân khi di chuyển ra/vào tỉnh tại Quyết định 2750/QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

a) Trường hợp từ tỉnh Sóc Trăng đến các tỉnh, thành phố: Phải tuân thủ 5K, khai báo y tế và các biện pháp phòng chống dịch của địa phương nơi đến.

b) Trường hợp từ các tỉnh, thành phố khác đến tỉnh Sóc Trăng (kể cả từ tỉnh Sóc Trăng đến các tỉnh, thành phố quay trở về tỉnh)

- Tuân thủ 5K; Khai báo y tế.

- Không phải cách ly y tế đối với hành khách có chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19 ít nhất 14 ngày (đối với loại vắc xin phải tiêm 2 mũi thì mũi 2 đã tiêm ít nhất 14 ngày) hoặc có giấy chứng nhận đã điều trị khỏi bệnh COVID-19 không quá 06 tháng và đến từ vùng không có dịch (nếu đến từ vùng có dịch phải có kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính còn giá trị), khi di chuyển trong nội tỉnh Sóc Trăng sẽ thực hiện theo quy định di chuyển giữa các vùng tại Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng.

- Các trường hợp phải cách ly y tế, đơn vị vận tải bố trí xe vận chuyển khách từ bến xe về nơi tổ chức cách ly như sau:

+ Hành khách có địa chỉ thường trú tại tỉnh Sóc Trăng: Chủ động thông báo với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú, lưu trú để quyết định thực hiện cách ly tập trung hay tại nhà theo đúng quy định của Bộ Y tế;

+ Hành khách không có địa chỉ thường trú tại Sóc Trăng: Di chuyển đến địa điểm cách ly y tế do Sở Y tế quy định đối với hành khách.

## **2. Hoạt động vận chuyển hành khách xe taxi, xe hợp đồng**

Căn cứ bảng tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế.

Được hoạt động từ vùng xanh (cấp 1) hoặc vùng vàng (cấp 2) của tỉnh Sóc Trăng đến các tỉnh, thành phố có dịch ở cấp 1 hoặc cấp 2 và địa bàn nơi đến có dịch ở cấp 1 hoặc cấp 2. Trong quá trình di chuyển, nếu phải đi qua các địa bàn có dịch ở cấp 3 và cấp 4 thì không được dừng đỗ, đón trả khách.

### 2.1 Phương tiện khai thác

- Xe taxi, xe hợp đồng khi hoạt động không vượt quá 50% số lượng xe của đơn vị và chở khách không quá 50% số ghế theo thiết kế; không bố trí hành khách ngồi ghế cạnh lái xe; đảm bảo yêu cầu “5K” khi hoạt động vận tải.

- Xe hợp đồng phải có hợp đồng vận chuyển với hành khách đảm bảo các nội dung tối thiểu quy định tại Điều 15 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ và danh sách hành khách trên xe kèm theo hợp đồng.

- Xe taxi khi hoạt động vận chuyển phải có danh sách hành khách theo mẫu phụ lục đính kèm phương án.

## 2.2 Lái xe và nhân viên phục vụ trên xe

Thực hiện theo quy định tại Mục 1.3 Phần I của phương án và quy định tại khoản 4, Điều 7 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

2.3 Hành khách tham gia vận chuyển: Thực hiện theo quy định tại Mục 1.4 Phần I của phương án.

## II. Tổ chức hoạt động vận tải hành khách đường thủy nội địa

Căn cứ bảng tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại các địa phương theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế.

Phương tiện thủy nội địa vận chuyển hành khách ngang sông chỉ được hoạt động từ bến khách tại vùng xanh (cấp 1) hoặc vùng vàng (cấp 2) của tỉnh Sóc Trăng đến bến đối lưu tại các tỉnh, thành phố có dịch ở cấp 1 hoặc cấp 2 và địa bàn bến đối lưu có dịch ở cấp 1 hoặc cấp 2.

### 1. Tần suất khai thác

Phương tiện thủy nội địa vận chuyển khách ngang sông không chở quá 50% số người được phép chở khi hoạt động từ vùng xanh đến vùng vàng và ngược lại, vùng vàng với nhau.

2. Người điều khiển phương tiện và thuyền viên: Thực hiện theo quy định tại Mục 1.3 Phần I của phương án.

### 3. Hành khách tham gia vận chuyển:

Hoạt động vận chuyển hành khách ngang sông trên đường thủy nội địa ra/vào tỉnh áp dụng theo quy định như đối với người dân khi di chuyển ra/vào tỉnh tại Quyết định 2750/QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

## C. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI HÀNH KHÁCH CÔNG CỘNG ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

### 1. Yêu cầu đối với Lái xe, người theo xe, người điều khiển phương tiện thủy nội địa, thuyền viên và hành khách

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế điện tử trên ứng dụng PC-COVID trên điện thoại hoặc khai báo trên trang <http://suckhoe.dancuquocgia.gov.vn> để sử dụng mã QR code khai báo khi có yêu cầu của lực lượng kiểm tra;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

c) Trước, trong và sau chuyến đi, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người điều khiển phương tiện và thuyền viên nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

d) Trường hợp chuyến đi có hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người điều khiển phương tiện thủy nội địa và thuyền viên dương tính với SARS-CoV-2: thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

đ) Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp với từng loại hình phương tiện giao thông công cộng; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.

e) Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện... Chú ý đối với xe taxi và các phương tiện tương tự, lái xe, người phục vụ trên xe phải lau chùi tay nắm cửa, ghế ngồi của xe sau mỗi lần hành khách lên, xuống xe bằng dung dịch sát khuẩn nhanh.

## **2. Yêu cầu đối với phương tiện vận tải**

a) Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: phải được trang bị nước sát khuẩn, khẩu trang y tế; phải được vệ sinh, khử khuẩn sau mỗi lần phục vụ.

c) Lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên xe theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP đối với xe vận tải hành khách đường bộ.

## **3. Yêu cầu đối với đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô**

a) Thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải hành khách tại Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ và Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải.

b) Xây dựng phương án tổ chức vận tải bảo đảm tuân thủ quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và quy định về phòng, chống dịch COVID-19 gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng để xem xét trước khi hoạt động và tạo mã QR điểm khai báo y tế cho từng xe hoạt động. (Hướng dẫn kèm theo phương án)

c) Bố trí lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng theo quy định của phương án;

d) Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi;

đ) Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và chỉ dừng, đỗ dọc đường (ăn uống, vệ sinh) và đón, trả khách tại các địa điểm theo quy định;

e) Lập danh sách hành khách đi xe theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo phương án này; giao cho lái xe, nhân viên phục vụ trên xe hướng dẫn hành khách tự kê khai (bao gồm cả việc cập nhật bổ sung hành khách đi xe trên hành trình); lưu trữ bản chính danh sách hành khách đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy

vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền; bảo mật thông tin hành khách theo quy định của pháp luật;

g) Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

h) Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải;

l) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

#### **4. Yêu cầu đối với Bên xe khách**

a) Xây dựng phương án đón, trả hành khách bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR; Hướng dẫn lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và hành khách khai báo y tế, khai báo di chuyển nội địa để thuận tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ, nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế;

đ) Chủ trì, phối hợp với đơn vị vận tải kiểm tra các điều kiện hành khách trước khi về nơi cư trú, lưu trú; tiếp nhận danh sách hành khách từ đơn vị vận tải và phối hợp gửi danh sách hành khách về địa phương nơi hành khách cư trú, lưu trú;

e) Trong trường hợp phát hiện lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách, người làm việc tại bến xe, trạm dừng nghỉ có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

g) Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

h) Yêu cầu lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

i) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

k) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

#### **5. Yêu cầu đối với bến khách ngang sông**

a) Xây dựng phương án đón, trả hành khách bảo đảm an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng chống dịch COVID-19 gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để giám sát;

b) Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR; hướng dẫn người điều khiển phương tiện, nhân viên bến và hành khách khai báo y tế, khai báo di chuyển nội địa để thuận tiện cho việc kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng;

c) Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

d) Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ và nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế và địa phương;

đ) Trong trường hợp phát hiện thuyền viên, hành khách có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

e) Thực hiện thông tin tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

g) Yêu cầu thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

h) Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

i) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao;

k) Người làm việc tại bến khách ngang sông thực hiện yêu cầu tại theo quy định tại khoản c Mục 1.1 Phần II của phương án này;

l) Thường xuyên nhắc nhở Thuyền viên, người phục vụ trên phương tiện và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

## **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đề nghị Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố**

Phối hợp, thông tin cho các đơn vị kinh doanh vận tải đường bộ, bến khách ngang sông thuộc phạm vi quản lý về nội dung phương án tổ chức hoạt động vận tải hành khách đường bộ, đường thủy nội địa liên tỉnh trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng để phối hợp thực hiện.

### **2. Đề nghị Công an tỉnh**

Chỉ đạo lực lượng công an tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động vận tải hành khách bằng đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo an ninh trật tự.

### **3. Đề nghị Sở Y tế**

- Hướng dẫn, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 đối với hành khách từ các tỉnh nêu trên về địa phương và thực hiện các biện pháp giám sát y tế các đối tượng này theo quy định;

- Chỉ đạo lực lượng Y tế tại các chốt kiểm soát tổ chức sàng lọc, đánh giá dịch tễ đối với hành khách; tiếp nhận thông tin hành khách từ ngành giao thông vận tải để thực hiện các biện pháp phòng dịch.

### **4. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, Tổ phòng chống dịch COVID-19 cộng đồng tuyên truyền, nhắc nhở tổ chức/cá nhân nâng cao ý thức chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch trong hoạt động vận tải; tổ chức kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Chủ động tổ chức theo dõi, giám sát hoạt động di chuyển của hành khách di chuyển ra/vào tỉnh bằng đường thủy nội địa tại các bến khách ngang sông trên địa bàn quản lý theo quy định.

- Kịp thời xử lý các trường hợp có các triệu chứng như sốt, ho, khó thở,... hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính SARS-CoV-2.

- Chỉ đạo địa phương nơi hành khách lưu trú: Quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát những người về địa phương phải cách ly y tế theo quy định của Bộ Y tế. Trường hợp phát hiện hành khách có các triệu chứng như sốt, ho, khó thở... hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính thì triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

### **5. Đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bến xe khách**

Thực hiện nghiêm phương án này, quy định của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID19, Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Sóc Trăng, Ủy Ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và các quy định của pháp luật có liên quan. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu kinh doanh vận tải hành khách không đảm bảo các điều kiện theo quy định và các biện pháp, phòng chống dịch theo phương án này.

### **6. Thanh tra Sở**

Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng liên quan tăng cường công tác kiểm tra đối với các đơn vị, phương tiện kinh doanh vận tải hành khách; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định.

### **7. Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái**

- Tổng hợp, xem xét các phương án tổ chức vận tải hành khách bảo đảm tuân thủ quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải và quy định về phòng, chống dịch COVID-19 của đơn vị kinh doanh vận tải và bến xe khách. Kịp thời cập nhật ý kiến của các Sở Giao thông vận tải đối lưu để thông báo tổ chức hoạt động tuyến vận tải đến các cơ quan, đơn vị có liên quan biết, thực hiện.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện phương án này; tham mưu Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải để chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh.

Trên đây là phương án tổ chức hoạt động vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa liên tỉnh. Sở Giao thông vận tải gửi các cơ quan có liên quan để phối hợp, các bến xe khách, bến khách ngang sông và đơn vị kinh doanh vận tải hành khách để thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Sóc Trăng;
- TTCH phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh;
- Tiểu ban hỗ trợ sản xuất - kinh doanh  
TTCH phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh;
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Báo Sóc Trăng;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Thanh Tra Sở;
- Các đơn vị vận tải;
- Các bến khách ngang sông;
- Lưu: VT; QLVT,PTNL.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH HÀNH KHÁCH/ NGƯỜI ĐI XE**  
(Kèm theo Phương án số /PA-SGTVT ngày /10/2021 của Sở GTVT Sóc Trăng)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số CCCD/CMND</b>	<b>Số điện thoại</b>	<b>Địa chỉ nơi đi</b>	<b>Địa chỉ nơi đến</b>	<b>Ký/ghi rõ họ tên</b>
1						
2						
...						